

**TOÀ ÁN ND HUYỆN NGA SƠN
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2020/HSST

Ngày: 17/11/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trịnh Thị Yển

2. Ông Nguyễn Văn Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thanh Tùng - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đình Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 17/11/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2020/HSST ngày 05/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2020/QĐXXST-HS ngày 04/11/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1995; STQ tại: Thôn LH, xã Nga G, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S (đã chết) và bà Mai Thị T; chưa có vợ, con; tiền án: không, tiền sự: Ngày 27/5/2020, bị công an xã Nga T xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/6/2020 đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng:*

1/ Mai Văn V - Sinh năm 1994; địa chỉ: Xóm 1, xã Nga T, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

2/ Mai Văn T - Sinh năm: 1994; địa chỉ: Thôn NK, xã Nga T, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt);

3/ Trịnh Ngọc Tuấn A - Sinh ngày 21/01/2002; địa chỉ: Thôn LH, xã Nga G, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung được tóm tắt như sau:

Ngày 15/6/2020, Nguyễn Văn Đ là đối tượng nghiện ma túy đã đi đến thị trấn HT, huyện HT, tỉnh Thanh Hóa mua 01 gói ma túy của một người nam giới không rõ tên, tuổi và địa chỉ với giá 500.000đ và được người đàn ông đó cho ½ viên ma túy

tổng hợp. Sau đó, Đ mang ma túy về phòng số 8 nhà nghỉ Tuấn Phương, địa chỉ: tiểu khu YH 1, thị trấn Nga Sơn, huyện Nga Sơn (Đ đã thuê trước đó) chia thành các gói nhỏ, cất giấu tại đây với mục đích để sử dụng và bán lại cho ai có nhu cầu.

Cùng trong sáng ngày 15/6/2020, Trịnh Ngọc Tuấn A đến phòng trọ Đ thuê chơi. Đ hỏi mượn Tuấn A điện thoại để chơi game, được Tuấn A đồng ý. Đ lấy điện thoại của Tuấn A, hiệu XIAOMI, màu xanh chơi game, sau đó Tuấn A nằm ngủ. Đến 10h, cùng ngày, Mai Văn V gọi điện thoại vào số máy của Tuấn A, mục đích hỏi xin số điện thoại của Đ. Do Đ đang sử dụng điện thoại của Tuấn A, thấy điện thoại gọi đến Đ mở máy nghe, khi nghe V hỏi “có số của Đ sủng không cho tôi xin số”. Thấy hỏi đến tên mình, Đ trả lời “tôi là Đ sủng đây”. V hỏi mua Đ 01 gói ma túy đá với giá 500.000đ, Đ đồng ý và hẹn V địa điểm giao nhận ma túy tại nhà nghỉ Tuấn Phương. Khi đi V rủ Mai Anh T đi cùng, T đồng ý. Đến 11h 30 phút, đến điểm hẹn, T đứng ngoài chờ còn V đi vào khu vực sảnh tầng 1 nhà nghỉ, gặp Đ. Đ bán cho V 01 gói ma túy đá, V đưa trả Đ 500.000đ. Khi việc giao nhận giữa Đ và V vừa thực hiện xong thì bị lực lượng Công an huyện Nga Sơn phát hiện và bắt quả tang. Tiến hành thu giữ trên người Mai Văn V 01 gói giấy bên ngoài bọc bởi 01 thẻ cào điện thoại Viettel màu đỏ mệnh giá 50.000đ đã sử dụng, bên trong là gói giấy màu vàng, bên trong gói giấy màu vàng có 01 túi nilon màu trắng kích thước (1 x2)cm, bên trong túi chứa chất màu trắng dạng tinh thể. Thu giữ ở túi quần của Nguyễn Văn Đ 500.000đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI màu xanh đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen đã qua sử dụng; 01 cuộn băng dán màu đen đã qua sử dụng.

Tại nơi bắt giữ Đ, dưới nền khu vực sảnh 1 nhà nghỉ Tuấn Phương thu giữ 01 gói nilon màu trắng kích thước (01 x01)cm chứa chất màu trắng dạng tinh thể bọc ngoài bởi 01 thẻ Viettel màu tím mệnh giá 20.000đ quấn ngoài bằng băng dán màu đen. Tại phòng trọ của Đ thuê, thu giữ: 01 đoạn ống thủy tinh dạng cong, đầu ống hình bầu dục, đường kính đầu ống khoảng 01 cm và 01 đoạn ống nhựa màu trắng chiều dài 20cm nối, ghép với 01 đoạn ống nhựa màu xanh chiều dài 20cm (trên ga trải giường góc trong cùng phía nam chiếc giường phía bên trái đối diện cửa phòng đi vào); 01 hộp cát tông màu trắng, KT (17 x7 x5)cm bên trong chứa các vỏ gói nilon kích thước khác nhau, 02 bật lửa, 01 dao lam, 03 đoạn ống nhựa, 01 túi nilon trắng kích thước (4 x3)cm bên trong chứa chất màu trắng dạng tinh thể, 01 túi nilon trắng kích thước (2 x2)cm bên trong có 01 túi nilon trắng kích thước (1 x1)cm chứa chất màu vàng nhạt dạng cục (tại ngăn chứa đồ góc trong cùng bên phải hướng cửa phòng đi vào); 01 túi nilon kích thước (10 x2)cm bên trong chứa nhiều vỏ gói nilon kích thước (2 x2)cm dưới mép cạnh bàn phía bên trái cửa phòng.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra còn làm rõ: sáng ngày 11/6/2020, Đ mua ma túy đá từ thị trấn Hà Trung, của người nam giới không biết tên, địa chỉ đem về sử dụng một phần và phần còn lại Đ bán cho V tại nhà nghỉ Trà My, địa chỉ Nga P với giá 300.000đ.

Tổng 2 lần Đ bán ma túy cho V là 800.000đ. Tuy nhiên, hành vi mua ma túy để sử dụng trái phép của V, do khối lượng chưa đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự nên đã bị Công an huyện Nga Sơn ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” đối với V theo quy định.

Ngày 15/6/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nga Sơn trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định. Tại kết luận giám định số 1637/PC09, ngày 19/6/2020 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- Chất màu trắng dạng tinh thể của phong bì niêm phong mặt trước có ghi “Quả tang” niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,022g (*không thấy không hai hai gam*) loại: Methamphetamine;

- Chất màu trắng dạng tinh thể của phong bì mặt trước ghi dòng chữ “thu của Nguyễn Văn Đ” niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,105g (*không thấy một không năm gam*) loại: Methamphetamine;

- Chất màu trắng dạng tinh thể của phong bì mặt trước ghi dòng chữ “khám xét M1” niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,099g (*không thấy không chín chín gam*) loại: Methamphetamine;

- Chất màu vàng nhạt dạng cục vụn của phong bì mặt trước ghi dòng chữ “khám xét M2” niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,205g (*không thấy hai không năm gam*) loại: MDMA;

Đối tượng gửi giám định được hoàn lại, gồm có: Toàn bộ bao gói niêm phong của phong bì “Quả tang” là 0,012g; “thu giữ của Nguyễn Văn Đ” là 0,087g; “khám xét M1” là 0,080g, được ký hiệu là T1, có tổng khối lượng là 0,179g. Mẫu vật niêm phong ghi “khám xét M2”, ký hiệu là T2, có khối lượng là 0,183g.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Nga Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Văn Đ theo cáo trạng số 39/CT-VKSNS-MT ngày 05/10/2020 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự và đề nghị HĐXX áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù; thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 15/6/2020.

* Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy gồm: Lượng ma túy còn lại sau giám định bỏ trong 02 phong bì dán kín, được niêm phong, đều có chữ ký viết tên Nguyễn Trần Đ, Lê Minh T, Nguyễn Văn M và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự, công an tỉnh Thanh Hóa, ký hiệu “T1” có tổng khối lượng là 0,179g và “T2” có khối lượng 0,183g; 01 cuộn băng dán màu đen đã qua sử dụng; các vỏ gói nilon kích thước khác nhau; 01 đoạn ống thủy tinh dạng cong, đầu ống bầu dục, đường kính đầu ống khoảng 01 cm và 01 đoạn ống nhựa màu trắng chiều dài 20cm nối ghép với 01 ống nhựa màu xanh chiều dài 20cm; 02 bật lửa; 01 dao lam; 03 đoạn ống nhựa; 01 túi nilon kích thước (10 x 2)cm bên trong chứa nhiều vỏ túi nilon kích thước (2 x 2)cm).

Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung màu đen, đã qua sử dụng và 500.000đ tiền VN đồng do hành vi bán ma túy của Đ cho V; đồng thời truy thu số tiền 300.000đ là khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội trước đó;

Bị cáo Nguyễn Văn Đ không có ý kiến tranh luận với VKS, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giám nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội: bản thân là người nghiện ma túy, sáng ngày 15/6/2020, bị cáo lên thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung mua ma túy của người đàn ông không rõ tên, tuổi và địa chỉ với mục đích sử dụng và bán lại cho ai có nhu cầu. Trưa cùng ngày Mai Văn V điện thoại vào số máy của Tuấn A, mục đích hỏi số của Đ để mua ma túy. Do Đ đang sử dụng điện thoại của Tuấn A để chơi game nên Đ trả lời V và hẹn V địa điểm giao nhận ma túy tại nhà nghỉ Tuấn Phương. Khi bị cáo và V vừa thực hiện xong thì bị công an huyện Nga Sơn phát hiện và bắt quả tang.

Tang vật vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Nga Sơn thu giữ của Nguyễn Văn Đức, gồm: 01 gói ma túy, có tổng khối lượng là 0,226g loại Methamphetamine; gồm các mẫu vật: ký hiệu ghi “Quả tang” có khối lượng 0,022g (*không thấy không hai hai gam*); ghi “thu của Nguyễn Văn Đức”, có khối lượng 0,105g (*không thấy một không năm gam*); ghi dòng chữ “khám xét M1”, có khối lượng 0,099g (*không thấy không chín chín gam*); 01 gói loại MDMA, có khối lượng 0,205g, mẫu vật ký hiệu ghi dòng chữ “khám xét M2”;

Thu giữ số tiền 500.000đ bị cáo bán ma túy cho Vinh, 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung màu đen, đã qua sử dụng

Thu giữ tại phòng nghỉ của Đức, gồm: 01 cuộn băng dán màu đen đã qua sử dụng; các vỏ gói nilon kích thước khác nhau; 01 đoạn ống thủy tinh dạng cong, đầu ống bầu dục, đường kính đầu ống khoảng 01 cm và 01 đoạn ống nhựa màu trắng chiều dài 20cm nối ghép với 01 ống nhựa màu xanh chiều dài 20cm; 02 bật lửa; 01 dao lam; 03 đoạn ống nhựa; 01 túi nilon kích thước (10 x2)cm bên trong chứa nhiều vỏ túi nilon kích thước (2 x20cm).

Ngoài ra, Cơ quan cảnh sát điều tra còn làm rõ trước đó bị cáo đã từng bán ma túy đá cho Mai Văn Vinh 01 lần với số tiền 300.000đ, bị cáo thu được đã tiêu xài cho cá nhân.

Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của BLHS như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Bị cáo Nguyễn Văn Đức là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ về hành vi mua bán chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Ngoài lần phạm tội này, bị cáo đã từng bán ma túy cho đối tượng khác, hưởng lợi. Hành vi phạm tội của bị cáo phạm tội từ 02 lần trở lên, đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi của bị cáo có tính chất và mức độ rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, đến chế độ độc quyền

quản lý của Nhà nước về việc mua bán, trao đổi các chất ma túy, gây mất trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang cho quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo là người nghiện chất ma túy, có 01 tiền sự: Ngày 27/5/2020, bị công an xã Nga Thành xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo không lấy đó làm bài học để sửa chữa, khắc phục sai lầm, tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm khắc để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.
- Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, tại Cơ quan Điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

[5] Về xử lý vật chứng:

Cần tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại sau giám định, gồm:

- 01 phong bì thư dán kín “T1” được niêm phong, có chữ ký viết tên Nguyễn Trần Đăng, Lê Minh Tiến, Nguyễn Văn Mạnh và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự, công an tỉnh Thanh Hóa, bên trong là mẫu vật hoàn lại sau giám định có tổng khối lượng là 0,179g

- 01 phong bì dán kín “T2” được niêm phong bởi các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Trần Đ, Lê Minh T, Nguyễn Văn M và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự, công an tỉnh Thanh Hóa, bên trong là mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng 0,183g;

- 01 cuộn băng dán màu đen đã qua sử dụng; các vỏ gói nilon kích thước khác nhau; 01 đoạn ống thủy tinh dạng cong, đầu ống bầu dục, đường kính đầu ống khoảng 01 cm và 01 đoạn ống nhựa màu trắng chiều dài 20cm nối ghép với 01 ống nhựa màu xanh chiều dài 20cm; 02 bật lửa; 01 dao lam; 03 đoạn ống nhựa; 01 túi nilon kích thước (10 x2)cm bên trong chứa nhiều vỏ túi nilon kích thước (2 x2cm).

Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung màu đen, đã qua sử dụng và 500.000đ tiền VN đồng do hành vi bán ma túy của Đ cho V; đồng thời truy thu số tiền 300.000đ là khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội trước đó.

[6] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục và căn cứ theo quy định tại các Điều 37; Điều 42 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- * Căn cứ vào: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự;

- * Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

* Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Đ 07 (Bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 15/6/2020.

* Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 BLHS và khoản 1; khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại sau giám định, gồm:

+ 01 phong bì thư dán kín “T1” được niêm phong, có chữ ký viết tên Nguyễn Trần Đ, Lê Minh T, Nguyễn Văn M và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự, công an tỉnh Thanh Hóa, bên trong là mẫu vật hoàn lại sau giám định có tổng khối lượng là 0,179g;

+ 01 phong bì dán kín “T2” được niêm phong bởi các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Trần Đ, Lê Minh T, Nguyễn Văn M và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự, công an tỉnh Thanh Hóa, bên trong là mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng 0,183g;

+ 01 cuộn băng dán màu đen đã qua sử dụng; các vỏ gói nilon kích thước khác nhau; 01 đoạn ống thủy tinh dạng cong, đầu ống bầu dục, đường kính đầu ống khoảng 01 cm và 01 đoạn ống nhựa màu trắng chiều dài 20cm nối ghép với 01 ống nhựa màu xanh chiều dài 20cm; 02 bật lửa; 01 dao lam; 03 đoạn ống nhựa; 01 túi nilon kích thước (10 x2)cm bên trong chứa nhiều vỏ túi nilon kích thước (2 x2cm).

- Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung màu đen, đã qua sử dụng và 500.000đ tiền VN đồng do hành vi bán ma túy của Đ cho V;

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06/10/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nga Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nga Sơn và Ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử lập ngày 09/10/2020 tại Kho bạc Nhà nước huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa).

- Truy thu số tiền 300.000đ mà bị cáo thu lợi bất chính từ việc phạm tội trước đó, nộp ngân sách Nhà nước.

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 và danh mục án phí, lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

* Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 BLTTHS, bị cáo Nguyễn Văn Đ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Nga Sơn;
- Bị cáo;
- Phòng GD-KT Toà án tỉnh;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Huệ

